**KẾ HOẠCH CHĂM SỐC NUÔI DƯỠNG GIÁO DỤC VỆ SINH CHỦ ĐIỂM THỰC VẬT- BÉ VUI ĐÓN TẾT NGUYÊN ĐÁN**

**Thực hiện từ ngày 13/01/2025-21/02/2024**

**Giáo viên thực hiện: Nguyễn Văn Chiến**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **NỘI DUNG****I. Nuôi dưỡng**1. Ăn uống2. Tổ chức giấc ngủ**II. Vệ sinh**1. Vệ sinh cá nhân Giáo viên 2. Vệ sinh cá nhân trẻ 2. Vệ sinh môi trường**III .Chăm sóc sức khỏe trẻ**. **Phòng bệnh** **V .An toàn cho trẻ**  **- Thể lực, - Tính mạng và tinh thần** | **YÊU CẦU**- 100% Trẻ ăn bán trú tại trường 1 bữa chính, 1 bữa phụ.đảm bảo đủ chất đủ lượng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.. - Hàng ngày trẻ được ăn chín, uống nước sôi ấm đảm bảo vệ sinh.- Biết ăn tất cả các món ăn ở trường- Các loại thực phẩm đảm bảo vệ sinh và thay đổi theo thời tiết- Đồ dùng ăn uống đảm bảo vệ sinh và đầy đủ- Phòng ngủ của trẻ đóng kín cửa, có đủ sạp, chăn, gối, đủ ấm .- Khi trẻ đi ngủ cô thường xuyên có mặt theo dõi động viên trẻ ngủ- Trẻ ngủ dậy nhắc trẻ thu dọn đồ dùng và đi vệ sinh.- GV là tấm gư­ơng cho trẻ noi theo trong việc giữ vệ sinh cá nhân Thầy giáo quần áo, đầu tóc gọn gàng, móng tay cắt ngắn, không sơn màu - 100% trẻ có đồ dùng cá nhân ( khăn, ca, bàn chải) có kí hiệu riêng- 100% trẻ được rửa tay trước và sau khi ăn, rửa tay bằng xà phòng đúng thao tác- Vệ sinh dày dép quần áo sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng- 100% đi vệ sinh đúng nơi quy định, sạch sẽ.- Tạo môi trường trong và ngoài lớp theo chủ đề chủ điểm, hấp dẫn.- Đồ dùng đồ chơi phải sạch sẽ an toàn- Phòng học xung quanh lớp, sân trường luôn sạch sẽ - Nhà vệ sinh luôn sạch sẽ không có mùi hôi, khai-100% trẻ có kỹ năng phòng bệnh và thực hiện tốt các biện pháp phòng bệnh-Cân đo theo dõi trẻ thừa cân- Thường xuyên chú ý không để trẻ xảy ra ngộ độc thực phẩm. Tai nạn và thất lạc.- Tạo cho trẻ tâm lý thoải mái, vui vẻ thích đi học, thích chơi với các bạn, yêu mến cô và các bạn trong trường. | **TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**- Vệ sinh trước khi ăn- Thầy Chuẩn bị. Đồ dùng đựng thức ăn: Khay, thìa, của trẻ phải được trùng nước sôi, có đĩa đựng cơm rơi, khăn lau tay, bàn ghế cho trẻ ngồi ăn- Trong khi trẻ ăn thầy động viên trẻ ăn hết suất, sạch sẽ không để rơi cơm, không nói chuyện, ăn xong ,đánh răng uống nước.- Đến giờ ngủ thầy lau sạch nhà, trải phản, chiếu, gối, chăn cho trẻ đầy đủ, cho trẻ đi vệ sinh trước khi đi ngủ. Trong khi trẻ ngủ thầy giữ yên tĩnh theo dõi trẻ ngủ- Trẻ ngủ dậy cho trẻ đi vệ sinh và vận động nhẹ.- Đến lớp với tác phong gọn gàng nhanh nhẹn, đi lại nói năng nhẹ nhàng,giờ cho trẻ ăn phải có đủ trang phục tạp dề ,mũ ,khẩu trang - Trong giờ vệ sinh và ở mọi lúc mọi nơi thầy thường xuyên nhăc trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ để phòng bệnh cúm theo mùa; rửa tay, lau mặt đúng thao tác ,rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, nhắc trẻ đánh răng xúc miệng sau khi ăn- Giữ gìn quần áo, đầu tóc gọn gàng sạch sẽ.- GV tạo môi trường trong và ngoài lớp theo chủ đề và luôn sạch sẽ.- Hàng tuần có lich vệ sinh đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh nhóm lớp vào cuối tuần.- Trồng thêm cây xanh cây cảnh, chăm sóc nhổ cỏ nhặt lá quét dọn sạch sẽ- Lau chùi nhà vệ sinh hàng ngày.- Thầy giáo thường xuyên trao đổi với phụ huynh để phòng các bệnh thường gặp cho trẻtrong thời tiết lạnh -Trao đổi với phụ huynh về chế độ ăn cho trẻ thừa cân khi ở nhà - Hàng ngày ở mọi lúc mọi nơi, trong giờ học chú ý quan sát trẻ an toàn - Cô thường xuyên vui vẻ ần cần chăm sóc trẻ như con yêu quý tôn trọng trẻ. | **KẾT QUẢ** |

**ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI THỰC VẬT – BÉ VUI ĐÓN TẾT NGUYÊN ĐÁN**

**Thực hiện trong 5 tuần, từ ngày 13/01/2024 đến ngày 21/2/2025**

**Giáo viên thực hiện: Tăng Thị Liên( Lớp Lớn E)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| **Lĩnh vực phát triển thể chất** |
| **MT2.** Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.  | Trẻ thực hiện được các động tác: - Động tác Hô hấp.- Động tác Tay.- Động tác Chân- Động tác Bụng- Động tác Bật. | - Hoạt động TDS:- Các bài tập phát triển chung trong các tiết học thể dục.- Hoạt động chơi tập mọi lúc mọi nơi. |
| **MT3.** Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi: Đi trên ghế thể dục đầu đội vật | Trẻ thực hiện được bài tập: + Đi trên trên ghế thể dục đầu đội vật | -Hoạt động học:  Đi trên ghế thể dục đầu đội vật- Hoạt động chơi: +TCVĐ: Lăn bóng vào gôn+ Trẻ trải nghiệm khi chơi ở sân vận động khi chơi tự do |
| **MT4.**  Trẻ kiểm soát được vận động: Đi/ chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần).  | Trẻ thực hiện được các bài tập vận động:+ Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.+ Chạy 18m trong khoảng 10 giây. | -Hoạt động học: +Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh+ Chạy 18m trong khoảng 10 giây- Hoạt động chơi: + TCVĐ: Chuyền bóng bên phải bên trái+TCVĐ: Kéo co+ Trẻ trải nghiệm khi chơi tự do |
| **MT5:** Trẻ phối hợp tay- mắt trong vận động: Ném | + -Thực hiện và phối hợp nhịp nhàng tay – mắt trong vận động + Ném xa bằng 1 tay.  | -Hoạt động học: + Ném xa bằng một tay+ TCVĐ: Chạy tiếp cờ-VĐ tự do trên sân |
| **MT6.** Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong vận động bài tập bò bằng bàn tay bàn chân | - Thực hiện và phối hợp nhịp nhàng tay –chân qua vận động:+ Bò bằng bàn tay và bàn chân 4m-5m. | - Hoạt động học: Bò bằng bàn tay và bàn chân 5m.- TCVĐ: Ai nhanh hơn |
| MT20. Nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ. | + Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn/người rơi xuống nước, chảy máu…+ Kỹ năng phòng tránh khi có hỏa hoạn+ Kỹ năng phòng tránh bỏng+ Không nhận quà và đi theo người lạ+ Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo.Biết được địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ | **-HĐH:** Dạy trẻ kỹ năng không nhận quà và đi theo người lạ-GD trẻ trong tất cả các hoạt động trong ngày |
| **Lĩnh vực phỏt triển nhận thức** |
| **MT23.** Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh | * . Qúa trình phát triển của cây, điều kiện sống của một số loại cây

- Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa. | -HĐ chơi: Chơi ngoài trời, mọi lúc mọi nơi. |
| **MT24.** Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng và thảo luận về đặc điểm của đối tượng. | - Trẻ biết được đặc điểm, ích lợi và tác hại của cây, hoa, quả.- Các nguồn nước trong môi trường sống.- Quá trình phát triển của cây, hoa quả. Điều kiện sống của một số cây, hoa quả...- Quan sát, phán đoán mối liên hệ giữa cây, hoa quả với môi trường sống. | +Hoạt động học: - KPKH: Một số loại quả- KPKH: Một số loại rau.+ Hoạt động chơi: Chơi ngoài trời mọi lúc mọi nơi Trải nghiệm quá trình phát triển của cây từ hạt |
| **MT27.** Phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau. | - Phân loại một số loại rau, hoa, loại quả theo 2 - 3 dấu hiệu. | +Hoạt động học: - KPKH: Mùa xuân và một số loại hoa |
| **MT43.** Gọi tên và chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật. |  - Nhận biết gọi tên khối : khối vuông, khối chữ nhật, khối cầu, khối trụ và nhận dạng khối đó trong thực tế.- Nhận biết gọi tên. Phân biệt khối vuông, khối chữ nhật.- Nhận biết gọi tên. Phân biệt khối cầu, khối trụ- Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.- Tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau. | **- HĐH:** Phân biệt khối cầu, khối trụ-HĐ mọi lúc mọi nơi: Chơi các trò chơi với các đồ dùng đồ chơi có dạng khối cầu khối trụ- HĐH: Phân biệt khối vuông, khối chữ nhật.- HĐ với các khối ở mọi lúc mọi nơi |
| **Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ** |
| **MT57.** Hiểu nghĩa từ khái quát: phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập,..). | - Từ ngữ chỉ các loại rau củ quả, cây xanh... | +Hoạt động mọi lúc mọi nơi,… |
| **MT63**. Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, cao dao trong chủ đề thực vật-Bé vui đón tết ngyên Đán | -Biết lắng nghe, đọc biểu cảm một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với chủ đề thực vật- bé vui đón tết, phù hợp độ tuổi. | +Hoạt động học: -Thơ: Tết đang vào nhà, Hái nấm cỏ’ - Hoạt động mọi lúc mọi nơi |
| **MT64.** Kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện ở chủ đề thực vật – bé vui đón tết nguyên Đán | * Kể lại truyện đó được nghe theo trình tự câu truyện có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện.

 - Kể chuyện sáng tạo. | +Hoạt động học: Truyện : Cây táo thần. - Hoạt động chơi + Góc học tập : Trẻ biết xem sách, kể chuyện theo tranh . |
| **MT75.** Nhận dạng các nhóm chữ cái m,n; b,d,đ trong bảng chữ cái tiếng Việt. | - Nhận biết và phát âm đúng, rõ ràng chữ cái.m,n; và b,d,đ | +Hoạt động học: -LQCC: m,n -TCCC: m,n-LQCC: b,d,đ -TCCC: b,d,đ+ Chơi, hoạt động ở các góc : xếp các chữ cái từ hột hạt , ghép các nét thành chữ cái  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |
|  |
|  **Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội** |
| **MT 86.** Tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...). | * Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp dọn đồ chơi...).
* Dạy trẻ kỷ năng: Tự xếp quần áo, vệ sinh rửa tay, mặt, xếp đồ dùng đồ chơi sau khi học, chơi, xếp bàn ghế..)

Tự thực hiện một số hoạt động mà không chờ sự nhắc nhở của người lớn. | HĐH: dạy trẻ kỹ năng không đi theo người lạ-HĐ mọi lúc mọi nơi Gd trẻ các kỹ năng tự phục vụ đơn giản hàng ngày. |
| **MT102.** Thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc. | Bảo vệ chăm sóc con vật và cây cối. | -Hoạt động mọi lúc mọi nơi |
| **MT103.** Biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường: Bỏ rác đúng nơi quy định, không xả rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa...). | * Giữ gìn vệ sinh môi trường
* Bỏ rác đúng nơi quy định
* Phân loại rác

- Chăm sóc vườn hoa, cây cảnh.. | - HĐ lao động .- HĐ mọi lúc mọi nơi |
| **MT 104.** Tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khoá vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn. | * Tiết kiệm điện, nước, không để thừa thức ăn.
 | * HĐ mọi lúc mọi nơi Gd trẻ biết tắt hết các thiết bị điện nước khi không sử dụng.
 |
| **Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ** |
| **MT106.** Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp ) theo bài hát, bản nhạc; ở chủ đề thực vật- bé vui đón tết nguyên đán. | - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển).- Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. | + Nghe hát:- Mùa xuân ơi- Trái cây trong vườn- Cây trúc xinh - Lý cây bông- Tết là tết, là tết là tết. + TCÂN :- Ai nhanh nhất- Nghe giai điệu đoán tên bài hát - Vũng tròn vui nhộn- Giọng hát to, giọng hát nhỏ- Khúc nhạc mùa xuân- **Hoạt động chiều**: Nghe các làn điệu dân ca, các bài hát trong chủ đề. |
| **MT108.** Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...ở chủ điểm thực vật- Bé vui đón tết nguyên đán. | Có kỹ năng hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm những bài hát phù hợp chủ đề, phù hợp với trẻ, phù hợp địa phương. |  **+ Hoạt động học :****\*** Dạy hát: + Bầu và bí+ Quả+ Hoạt động mọi lúc mọi nơi |
| **MT109.** Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hỡnh thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa). Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn ở chủ đề thực vật- bé vui đón tết nguyên đán. | * Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc phù hợp chủ đề, phù hợp với trẻ, phù hợp địa phương.

 Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp, tiết tấu (nhanh, chậm, phối hợp). | **Hoạt động học:** -VĐTTC: +Em yêu cây xanh+ Sắp đến tết rồi\* BDVN: Em yêu cây xanh ,Hoa trường em, Bầu và bí, Sắp đến tết rồi. Mùa xuân đến rồi... |
| **MT110.** Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.  | - Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. phù hợp chủ đề, phù hợp địa phương. | +HĐ góc+HĐ chiều+ Hoạt động mọi lúc mọi nơi |
| **MT112.** Phối hợp các kĩ năng vẽ, cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. Nói lên ý tưởng tạo hình ở chủ điểm thực vật – bé vui đón tết nguyên đán | Cắt, dán; xé dán, trang trí, tạo hình theo chủ đề, phù hợp với trẻ, nhà trường và địa phương để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. | **- Hoạt động học:Tạo hình**- Trang trí tán lá cây- Tạo hình rau ,củ, quả (M)- Tạo hoa bằng dấu vân tay(M)p**- Hoạt động góc:**  + Góc nghệ thuật:- Vẽ,xé dán rau, hoa, quả**- Hoạt động nhóm**- Làm cây xanh trang trí cây từ nguyên vật liệu.Cắt,xé dán cây, hoa, quả, làm allbum về chủ đề thực vật. |
| **MT113**. Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối. Nói lên ý tưởng tạo hình ở chủ điểm thực vật – bé vui đón tết nguyên đán | Nặn theo chủ đề, phù hợp với trẻ, nhà trường và địa phương để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối. | + Hoạt động mọi lúc mọi nơi:* Nặn, rau, củ quả
* HĐG: + góc nghệ thuật: nặn các loại rau, củ ,quả
 |
| **MT114.** Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. Nói lên ý tưởng tạo hình chủ điểm thực vật bé vui đón tết nguyên đán. | - Xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục hình theo chủ đề, phù hợp với trẻ, nhà trường và địa phương. | - Mọi lúc mọi nơi**- Hoạt động chiều:**- Cắt dán trang trí hoa |